

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

TOÁN LỚP 3

Kết nối tri thức với cuộc sống · Bộ 1 · 40 phút · Thang điểm 10

Họ và tên: Lớp:

Đề tự biên soạn để ôn tập theo tiến độ Kết nối tri thức.

I. Chọn câu trả lời đúng

Câu 1 (0,5 điểm). Chữ số 7 trong số 374 có giá trị là:

- A. 7 B. 70 C. 700 D. 74

Câu 2 (0,5 điểm). 8×6 bằng:

- A. 42 B. 56 C. 48 D. 54

Câu 3 (0,5 điểm). Số thích hợp trong $\dots : 7 = 5$ là:

- A. 35 B. 12 C. 2 D. 30

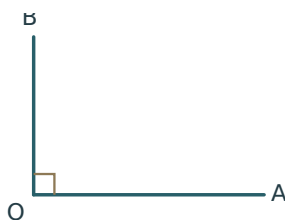
Câu 4 (0,5 điểm). Đã tô màu một phần mấy của hình?



Các phần có diện tích bằng nhau; phần gạch chéo là phần được tô.

- A. Một phần hai B. Một phần ba C. Một phần sáu D. Một phần tư

Câu 5 (0,5 điểm). Góc ở đỉnh O trong hình là:



Góc AOB.

- A. Góc không vuông B. Góc vuông C. Đường cong D. Hình tròn

Câu 6 (0,5 điểm). Số lớn nhất trong các số 608, 680, 806, 860 là:

- A. 608 B. 680 C. 806 D. 860

II. Làm bài trên giấy

Câu 7 (2 điểm). Tính: a) $246 + 132$ b) $705 - 263$ c) 6×7 d) $54 : 9$

Câu 8 (1 điểm). Tìm số thích hợp: a) $\dots + 125 = 400$; b) $7 \times \dots = 56$.

Câu 9 (2 điểm). Mỗi bàn có 4 bạn ngồi. Có 6 bàn như thế. Có tất cả bao nhiêu bạn?

Câu 10 (2 điểm). Có 32 thẻ màu chia đều cho 8 nhóm. Mỗi nhóm được bao nhiêu thẻ màu?

HẾT PHẦN ĐỀ

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề ôn tập giữa học kì I Toán 3 – KNTT – Bộ 1

Chấm theo từng ý; chấp nhận cách làm khác đúng. Các ví dụ trả lời mở không phải đáp án duy nhất.

Câu 1 · 0,5 điểm

B. 70

- Chữ số 7 ở hàng chục nên có giá trị 70.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 2 · 0,5 điểm

C. 48

- Tra bảng nhân 8: $8 \times 6 = 48$.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 3 · 0,5 điểm

A. 35

- Số bị chia = thương $\times$ số chia = $5 \times 7 = 35$.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 4 · 0,5 điểm

D. Một phần tư

- Hình được chia thành 4 phần bằng nhau, tô 1 phần.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 5 · 0,5 điểm

B. Góc vuông

- Hai cạnh của góc theo hai cạnh vuông góc của ô vuông đánh dấu.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 6 · 0,5 điểm

D. 860

- So hàng trăm rồi hàng chục, 860 lớn nhất.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 7 · 2 điểm

a) 378; b) 442; c) 42; d) 6

- $246 + 132 = 378$.
- $705 - 263 = 442$.
- $6 \times 7 = 42$.
- $54 : 9 = 6$.

Tính đúng ý a: 0.5 điểm. Tính đúng ý b: 0.5 điểm. Tính đúng ý c: 0.5 điểm. Tính đúng ý d: 0.5 điểm.

Câu 8 · 1 điểm

a) 275; b) 8

- $400 - 125 = 275$.
- $56 : 7 = 8$.

Ý a: 0.5 điểm. Ý b: 0.5 điểm.

Câu 9 · 2 điểm

24 bạn

- $4 \times 6 = 24$ (bạn).
- Đáp số: 24 bạn.

Lời giải, phép nhân: 1 điểm. Kết quả, đơn vị: 1 điểm.

Câu 10 · 2 điểm

4 thẻ màu

- $32 : 8 = 4$ (thẻ).
- Đáp số: 4 thẻ màu.

Lời giải, phép chia: 1 điểm. Kết quả, đơn vị: 1 điểm.

Nguồn đối chiếu

Đối chiếu tiến độ và dạng bài; ngữ liệu, số liệu và câu hỏi được soạn riêng. Các đề mẫu chỉ dùng tham khảo cấu trúc, không thay thế tiến độ từng kỳ.

- [Kế hoạch Toán 3 KNTT – Download.vn](https://www.download.vn)
- [Tài liệu tập huấn Toán 3 KNTT – NXB Giáo dục Việt Nam \(bản lưu ISEEBOOKS\)](#)